

**KẾ HOẠCH****Quản lý và sử dụng biên chế tỉnh Nam Định giai đoạn 2022-2026**

-----

Thực hiện Kết luận số 28-KL/TW, ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế giai đoạn 2022-2026; Quy định số 70-QĐ/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị; Quyết định số 71-QĐ/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về tổng biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026; Quyết định số 72-QĐ/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về biên chế các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022-2026; Quyết định số 50-QĐ/BTCTW, ngày 28/9/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Nam Định giai đoạn 2022-2026; Quyết định số 133-QĐ/BTCTW, ngày 28/9/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Nam Định năm 2022; Công văn số 4208-CV/BTCTW, ngày 04/10/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về quản lý biên chế; Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch Quản lý và sử dụng biên chế tỉnh Nam Định giai đoạn 2022-2026 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU****1. Mục đích**

Quán triệt sâu sắc, triển khai thực hiện nghiêm, có hiệu quả các chủ trương, các văn bản chỉ đạo của Trung ương về quản lý, sử dụng biên chế giai đoạn 2022-2026. Thực hiện tốt kế hoạch tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh; bảo đảm đến năm 2026, số lượng biên chế của tỉnh Nam Định ít nhất bằng số lượng biên chế theo Quyết định số 72-QĐ/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về biên chế các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022-2026.

**2. Yêu cầu**

- Công tác quản lý và sử dụng biên chế của tỉnh phải được thực hiện đúng theo chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đặt dưới sự lãnh đạo thường xuyên, trực tiếp, toàn diện của các cấp ủy, tổ chức đảng; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, nâng cao nhận thức, thống nhất ý chí và hành



động trong cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động, phát huy vai trò, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị về tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện tinh giản biên chế có trọng tâm, trọng điểm, đúng nơi, đúng chỗ, đúng đối tượng, không cào bằng, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức, cơ quan, đơn vị. Tinh giản biên chế phải trên cơ sở kế hoạch cụ thể và có lộ trình từng bước thực hiện; có chính sách hợp lý để bảo đảm thực hiện mục tiêu tinh giản biên chế theo đúng chủ trương, quy định của Trung ương, phù hợp với điều kiện của tỉnh.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Nhiệm vụ**

#### *1.1. Nhiệm vụ chung*

- Tăng cường, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng biên chế giai đoạn 2022-2026 và những năm tiếp theo.

- Tiếp tục đẩy mạnh tinh giản biên chế theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Kết luận số 40-KL/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026, gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đến năm 2026, giảm ít nhất 5% biên chế cán bộ, công chức và ít nhất 10% biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

#### *1.2. Nhiệm vụ cụ thể:*

*1.2.1. Đối với cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh*

Biên chế Ban Tổ chức Trung ương giao cho các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Nam Định năm 2022 (theo Quyết định số 133-QĐ/BTCTW, ngày 28/9/2022 của Ban Tổ chức Trung ương) là 1.007 biên chế (gồm 857 biên chế cán bộ, công chức và 150 biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước). Đến năm 2026 thực hiện giảm 5% biên chế cán bộ, công chức (43 biên chế) và 10% biên chế viên chức (15 biên chế), tổng biên chế đến năm 2026 là 949 biên chế gồm 814 cán bộ, công chức và 135 viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước (theo Quyết định số 50-QĐ/BTCTW, ngày 28/9/2022 của Ban Tổ chức Trung ương).

Kế hoạch thực hiện cụ thể từng năm như sau:

Năm 2022: Tổng biên chế giao năm 2022 là 1.086 biên chế (có 75 biên chế thực hiện hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/CP), trong đó: 944 biên



chế cán bộ, công chức (trong đó có 65 biên chế hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/CP) và 142 viên chức (trong đó có 10 biên chế hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/CP).

Năm 2023: Thực hiện tinh giản 79 biên chế so với năm 2022 (72 biên chế cán bộ, công chức và 07 biên chế viên chức). Tổng biên chế giao năm 2023 là 1.007 biên chế, bao gồm 872 biên chế cán bộ, công chức, 135 biên chế viên chức.

\* Thực hiện rà soát các trường hợp lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/CP tại các địa phương, cơ quan, đơn vị trong tỉnh để thực hiện ký hợp đồng lao động theo quy định tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP đối với các trường hợp đủ điều kiện, phù hợp với nhu cầu của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Năm 2024: Thực hiện tinh giản 23 biên chế so với năm 2023 (23 biên chế cán bộ, công chức). Tổng biên chế giao năm 2024 là 984 biên chế, bao gồm 849 biên chế cán bộ, công chức, 135 biên chế viên chức.

Năm 2025: Thực hiện tinh giản 20 biên chế so với năm 2024 (20 biên chế cán bộ, công chức). Tổng biên chế giao năm 2025 là 964 biên chế, bao gồm 829 biên chế cán bộ, công chức, 135 biên chế viên chức.

Năm 2026: Thực hiện tinh giản 15 biên chế so với năm 2025 (15 biên chế cán bộ, công chức). Tổng biên chế giao năm 2026 là 949 biên chế, bao gồm 814 biên chế cán bộ, công chức, 135 biên chế viên chức.

Biên chế được giao cho các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội không bao gồm lao động hợp đồng. Các địa phương, cơ quan, đơn vị thực hiện ký hợp đồng lao động theo quy định của Bộ Luật lao động đối với các đối tượng quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

### *1.2.2. Đối với khối chính quyền địa phương*

Biên chế Ban Tổ chức Trung ương giao cho chính quyền địa phương (gồm Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân) cấp tỉnh, cấp huyện; đơn vị sự nghiệp công lập, hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ tỉnh Nam Định năm 2022 (theo Quyết định số 133-QĐ/BTCTW, ngày 28/9/2022 của Ban Tổ chức Trung ương) là 32.965 biên chế, gồm 2.034 cán bộ, công chức và 30.931 viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Đến năm 2026 thực hiện giảm 5% biên chế cán bộ, công chức (102 biên chế) và 10% biên chế viên chức (3.093 biên chế), tổng biên chế đến năm 2026 là 29.770 biên chế, gồm 1.932 cán bộ, công chức và 27.838 viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước (theo Quyết định số 50-QĐ/BTCTW, ngày 28/9/2022 của Ban Tổ chức Trung ương).



Biên chế sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông công lập năm học 2022-2023 (của giai đoạn 2022-2026, ngoài số biên chế cán bộ công chức, viên chức nêu trên) được bổ sung theo khoản 2, Điều 2, Quyết định số 50-QĐ/BTCTW, ngày 28/9/2022 của Ban Tổ chức Trung ương là 658 biên chế.

Kế hoạch thực hiện cụ thể từng năm như sau:

Năm 2022: Tổng biên chế giao năm 2022 là 32.965 biên chế, trong đó: 2.034 biên chế cán bộ, công chức và 30.931 viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước, giữ nguyên so với số giao của Ban Tổ chức Trung ương tại Quyết định số 133-QĐ/BTCTW, ngày 28/9/2022 của Ban Tổ chức Trung ương.

Năm 2023:

a) Tổng biên chế giao năm 2023 là 32.346 biên chế, giảm 619 biên chế so với số giao năm 2022, trong đó:

- Biên chế cán bộ công chức là 2.034 biên chế, giữ nguyên so với số giao năm 2022;

- Viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước là 30.312 biên chế, giảm 619 viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2022.

b) Giao bổ sung 658 biên chế giáo viên cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh.

Năm 2024:

a) Tổng biên chế giao năm 2024 là 31.460 biên chế, giảm 886 biên chế so với năm 2023, trong đó:

- Biên chế cán bộ, công chức là 1.973 biên chế, giảm 61 biên chế so với năm 2023.

- Viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước là 29.487 biên chế, giảm 825 viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2023.

b) Giữ nguyên 658 biên chế giáo viên cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh và đề xuất bổ sung thêm biên chế giáo viên để đảm bảo định mức giáo viên trên lớp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Năm 2025:

a) Tổng biên chế giao năm 2025 là 30.615 biên chế, giảm 845 biên chế so với năm 2024, trong đó:

- Biên chế cán bộ, công chức là 1.953 biên chế, giảm 20 biên chế so với năm 2024.



- Viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước là 28.662 biên chế, giảm 825 biên chế so với năm 2024.

b) Giữ nguyên 658 biên chế giáo viên cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh và đề xuất bổ sung thêm biên chế giáo viên để đảm bảo định mức giáo viên trên lớp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Năm 2026:

a) Tổng biên chế giao năm 2026 là 29.770 biên chế, giảm 845 biên chế so với năm 2025, trong đó:

- Biên chế cán bộ, công chức là 1.932 biên chế, giảm 21 biên chế so với năm 2025.

- Viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước là 27.838 biên chế, giảm 824 biên chế so với năm 2025.

b) Giữ nguyên 658 biên chế giáo viên cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh và đề xuất bổ sung thêm biên chế giáo viên để đảm bảo định mức giáo viên trên lớp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

## **2. Giải pháp**

*2.1. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản của Trung ương, của tỉnh*

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các Kết luận, Quy định, Quyết định của Bộ Chính trị về biên chế, quản lý, sử dụng và tinh giản biên chế giai đoạn 2022-2026<sup>1</sup>.

- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng, đầy đủ đến các cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, đơn vị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về mục đích, yêu cầu công tác quản lý biên chế giai đoạn 2022-2026, tạo sự thống nhất trong các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, địa phương, đơn vị về quản lý, sử dụng biên chế, tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

<sup>1</sup> Kết luận số 28-KL/TW, ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế giai đoạn 2022-2026; Quy định số 70-QĐ/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị; Quyết định số 71-QĐ/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về tổng biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026; Quyết định số 72-QĐ/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về biên chế các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022-2026.



- Các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xác định rõ chủ trương tinh giản biên chế giai đoạn 2022-2026, căn cứ tình hình đặc điểm của địa phương, cơ quan, đơn vị để xây dựng kế hoạch, tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền bảo đảm nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả.

*2.2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý biên chế, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức*

- Thực hiện nghiêm Quy định số 70-QĐ/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị và các Kết luận của Bộ Chính trị về quản lý, sử dụng biên chế giai đoạn 2022-2026, các quy định của Trung ương về công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Hằng năm, căn cứ quyết định giao biên chế của Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định giao biên chế cho các địa phương, cơ quan, đơn vị theo phân cấp quản lý. *(Thực hiện thường xuyên)*

- Đổi mới cơ chế, phương thức tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức. Tuyển dụng công chức, viên chức phải theo yêu cầu vị trí việc làm. Chú trọng thu hút sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ vào công tác trong cơ quan của hệ thống chính trị tỉnh. *(Thực hiện thường xuyên)*

- Tiếp tục hoàn thiện quy định về đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức; đổi mới về quy trình, xây dựng các tiêu chí đánh giá mang tính định lượng, trong đó xác định tỷ lệ hoàn thành khối lượng, tiến độ và hiệu quả công việc được giao. Việc đánh giá, xếp loại trên cơ sở nguyên tắc: Cấp trên đánh giá cấp dưới, người đứng đầu đánh giá những người thuộc thẩm quyền quản lý, cấp trên trực tiếp đánh giá người đứng đầu. *(Thực hiện thường xuyên)*

- Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh, quy hoạch cán bộ. *(Thực hiện thường xuyên)*

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, thực hiện chuyển đổi số trong quản lý nhà nước và hoạt động của các tổ chức, cơ quan, đơn vị, nâng chất lượng công tác quản lý, điều hành phục vụ người dân và doanh nghiệp, làm cơ sở thực hiện kế hoạch tinh giản biên chế. *(Thực hiện thường xuyên)*

*2.3. Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy*

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, trong đó tập trung một số nội dung sau:

- Căn cứ các quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước, văn bản của Trung ương, tiếp tục rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của cơ quan, tổ chức, đơn vị, bảo đảm không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì thực hiện; rà soát, kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy,



các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân; cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện. *(Thường xuyên rà soát, bổ sung)*

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập được Chính phủ phê duyệt; bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực sự nghiệp giáo dục; rà soát, sắp xếp lại các trường liên cấp, liên xã, thu gọn các điểm trường trên nguyên tắc tạo thuận lợi cho người dân và phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của địa phương, địa bàn; bảo đảm định mức học sinh/lớp gắn với nâng cao chất lượng giáo dục theo đúng yêu cầu Nghị quyết 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. *(Thực hiện thường xuyên)*.

#### 2.4. Tiếp tục cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Rà soát, điều chỉnh, phê duyệt vị trí việc làm công chức, viên chức, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo hướng dẫn của Trung ương, làm cơ sở để xác định biên chế, quản lý biên chế theo vị trí việc làm *(Thực hiện theo quy định)*.

- Các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý, sử dụng công chức, viên chức tiến hành rà soát trình độ đào tạo, năng lực của công chức, viên chức đơn vị mình, từ đó có kế hoạch sắp xếp, bố trí sử dụng phù hợp với vị trí việc làm và chức năng, nhiệm vụ được giao. *(Thực hiện trong năm 2023)*

- Tiếp tục cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo ngạch, chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm, bảo đảm cơ cấu phù hợp. Có kế hoạch để đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, luân chuyển đối với những cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, đạo đức, có triển vọng phát triển. *(Thực hiện thường xuyên)*

#### 2.5. Tiếp tục thực hiện đồng bộ chính sách đối với cán bộ

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách của Trung ương, của tỉnh để tạo động lực cho cán bộ, công chức, viên chức toàn tâm, toàn ý với công việc và những cán bộ, công chức, viên chức chịu tác động trực tiếp trong quá trình thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế. Tiếp tục phổ biến, tổ chức triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo đúng nguyên tắc và trình tự thực hiện tinh giản biên chế được quy định tại Nghị định số



108/2014/NĐ-CP, ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và các Nghị định của Chính phủ có liên quan; đồng thời thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. *(Thực hiện thường xuyên)*

2.6. *Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra của cấp ủy, chính quyền các cấp; phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân thực hiện tốt; phê bình những tập thể, cá nhân thực hiện không nghiêm chủ trương của Đảng và kiên quyết xử lý vi phạm (nếu có). (Thực hiện thường xuyên)*

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện ủy, thành ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị (nơi không thành lập đảng đoàn, ban cán sự đảng) có trách nhiệm xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát, rà soát việc thực hiện Kế hoạch. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, tổ chức. Cơ quan, đơn vị, địa phương không thực hiện được tỷ lệ tinh giản biên chế theo kế hoạch được phê duyệt hằng năm thì phải xem xét, xử lý trách nhiệm người đứng đầu theo quy định.

2. Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm triển khai các nội dung liên quan đến quản lý, sử dụng biên chế khối chính quyền; bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Quyết định số 1046/QĐ-TTg, ngày 06/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ<sup>2</sup>.

Trực tiếp quản lý biên chế các sở, ban, ngành và đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban và cơ quan Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các đơn vị sự nghiệp công lập; cán bộ, công chức cấp xã; người hoạt động không chuyên trách cấp cơ sở.

3. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các quy định pháp luật về quản lý biên chế theo thẩm quyền; lãnh đạo công tác giám sát việc thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội

<sup>2</sup> Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 28-KL/TW, ngày 21/2/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế giai đoạn 2022-2026 và Quy định số 70-QĐ/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị.



ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xem xét ban hành các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

**4.** Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện tốt việc quản lý, sử dụng biên chế của tổ chức mình; thực hiện tốt vai trò giám sát; thông qua việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, nếu phát hiện những biểu hiện vi phạm thì kiến nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền kiểm tra và xử lý, đồng thời giám sát việc thực hiện kiến nghị theo quy định.

**5.** Ban Tổ chức Tỉnh ủy có trách nhiệm triển khai các nội dung liên quan đến quản lý, sử dụng biên chế các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện; tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác quản lý, sử dụng biên chế của hệ thống chính trị; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Trực tiếp quản lý biên chế các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện.

Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý và sử dụng biên chế tỉnh Nam Định giai đoạn 2022-2026 là cơ sở để các cấp, các ngành, các địa phương, cơ quan, đơn vị trong tỉnh quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương,
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và tương đương,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



**Lê Quốc Chính**